



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Hoang Tu Luong
Last Middle First

Current Address 217/39 KI Ph. Tam Hiệp - Biên Hòa - Đồng Nai

Date of Birth 12-08-26 Place of Birth Quảng Ninh - VN

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/03/75 To 01/31/81

3. SPONSOR'S NAME: F. V. P. P. A
Name

(see above)
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 10/88

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Hoàng Tu Long
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ly' Thi Tao	1929	wife
Hoàng Thị Thanh	1957	daughter
Hoàng Tu Long	1966	son
Hoàng Ngọc Lợi	1972	son
Hoàng Ngọc Quang	1975	son
Hoàng Thị Vàng	1950	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

**QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL
PRISONER IN VIETNAM**

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIET NAM

1. Full name : Hoàng Tuấn Dũng
2. Date and place of birth : 08-12-1926 Quảng Ninh ✓
3. Position : Finance officer - Rgt 7th of 5th Division
 - Rank : Major (Thiếu tá)
 - Serial number : 49/302870
 - Military Unit : Regiment 7th - 5th Division ✓
4. Months, dates, years of Arrested : 5 years 6 months 5 days
5. Months, dates, years out of camps : 31-01-1981 ✓
6. Present mailing address of Ex P.P : 2
7. Current address : 217/39 K I PH Tam Hiệp Biên Hòa Đồng Nai

II. LIST OF DOP AND POB OF EX P.P IMMEDIATELY FAMILY AND FATHER, MOTHER.

A. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX P.P TO BE CONSISTED FOR U.S. COUNTRY.

NAME	DOB	POB	SEX	MARRIED SINGLE	RELATIONSHIP
Lý Thị Tao	1929	Quảng Ninh	F	M	Wife
Hoàng Thị Thanh	1957	Bình Thuận	F	M	daughter
Hoàng Tuấn Dũng	1926	Tam Hiệp	M	No	son
Hoàng Ngọc Lợi	1972	Tam Hiệp	M	-	son
Hoàng Ngọc Lương	1975	Tam Hiệp	M	-	son
Hoàng Thị Vàng	1950	Quảng Ninh	F	M	daughter
Phạm Hoàng Thị Hoa	-	Tam Hiệp	F	N	grand daughter
Phạm Hoàng Lương	1973	Tam Hiệp	M	-	grand son

B. COMPLETED FAMILY LISTING (LIVING, DEAD) OF EX P.P

- Father : Hoàng Văn Phưởng (dead)
- Mother : Lý Thị Hoa - (dead)
- Wife : Lý Thị TAO - living
- Children : -

- Siblings : ✓

III. RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM

A. CLOSEST RELATIVES IN U.S

None

B. CLOSEST RELATIVES IN OTHER COUNTRY :

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNITIFICATION UNTIL NOW?

Have you? yes : ☒ No :

- Reply from Bangkok ODP (LOI) yes : ☒ No :

V. COMMENT - REMARK :

Tôi là cựu Sĩ Quan của Đ. C. T. cũ là cai tạo
từ về từ 1981. nay vì hoàn cảnh như trên xin
bố Khúc được Thủ Hộ tuyền can thiệp với chính phủ Huế Kỳ
(can thiệp cho gia đình tôi được di tản sang Huế Kỳ, gia đình
tôi thành tuyền can thiệp bố Hộ tuyền giúp đỡ.

VI. LISTING OF DOCUMENTS, ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Marriage Certificate.
- Birth Certificate of all family
- Photo
- Photocopy of Released Certificate.

DATE : July 25 - 1988

SIGNATURE

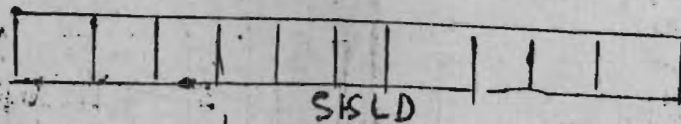
Luau

Hoang tu

BĐ Nội vụ
Trại Bản-Hiệp
Số 150/QRT

Cộng-Hòa Xã Hội Chủ-Nghĩa Việt-Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số 001-QLTg
Ban hành theo Công
số 2565 ngày 21/11
năm 1972



GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số 966 - BC/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công - An
thi hành án văn, quyết định tha số 09 ngày 18 tháng 1 năm 1981
của : Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ tên khai sinh : Hoàng-Tu - Lương

Họ tên thường gọi :

Họ tên bí danh :

Sinh : ngày - tháng - năm 1926

Nơi sinh : Hải-Ninh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 869 ấp Vĩnh-Hiệp
Tam-Hiệp, Đức-Tu - Biên-Hòa, Đồng-Nai

Em trai : Chiếu-Tá Sĩ-quan, hành chánh

Bị bắt ngày 3-5-75 An-phạt TTCT

Theo quyết định án văn số ngày - tháng - năm 19- của -

Đã bị tống án - lần - năm - tháng

Đã tước giảm án - lần - năm - tháng

Nay về cư trú tại 869 ấp Vĩnh-Hiệp - Tam-Hiệp, Biên-Hòa, Đồng-Nai

Nhằm xét quá trình cải tạo

(Lúc chỉ 12 tháng)

Lưu tay ngón trỏ phải
của Hoàng-Tu - Lương
Danh bản số 3176
Lấy tại bản, Hiệp
(Điểm chỉ)

Họ tên chữ ký
người cấp giấy
Hoàng-Tu - Lương
(Đã ký tên)

Ngày 31-1-81

Gram Thi

(Ký tên và đóng dấu)
Phạm-ngọc - Diống

Tại nhuan 13/158/CAPTH
Đường số 1 có đến tình diện tại CAPHương

Tran. Hiep, ngày 31. 1. 1981

TC Trường Đôn

Ký tên và đóng dấu

Nguyễn - Thiên - Nghi

Kính gửi
Thư ký
10/10/81



Thư ký

FROM: Hoang Tu Luong
217/39 KI Ph. Tam Thiep
Biên Hòa tỉnh Đồng Nai



AUG 1 1988



Virginia 7205

TO: Mrs. Khuc Minh Tho
Po Box 5435 Arlington
VA 22205 - 0835
Tel. 703 580-0058

PAR AVION VIA AIR MAIL

SL - U.S.A

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
~~Membership; Letter~~

✓ 11-7-88 VN